

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình với những nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Giảm thiểu thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người dân, bảo vệ những thành quả phát triển kinh tế, xã hội, hướng đến phát triển bền vững, xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai, quốc gia chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai sau năm 2030 và chủ động phòng ngừa sau năm 2045.

2. Mục tiêu cụ thể và một số chỉ tiêu đến năm 2030

a) Mục tiêu cụ thể: Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và phòng, chống thiên tai; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai của người dân và cộng đồng; tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng; xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động phòng, chống, giảm thiệt hại do thiên tai.

b) Một số chỉ tiêu cụ thể:

- Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai kịp thời, phân đầu 100% cơ quan, tổ chức và hộ gia đình vùng bị ảnh hưởng của thiên tai được tiếp cận đầy đủ, kịp thời thông tin về thiên tai.

- Tăng cường năng lực của lực lượng tham mưu hỗ trợ chỉ đạo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được kiện toàn, phân đầu 100% cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai cấp tỉnh đáp ứng được yêu cầu tham mưu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo phòng, chống thiên tai theo thời gian thực.

- Nhận thức về rủi ro thiên tai và kỹ năng phòng, chống thiên tai của các cấp chính quyền, các tổ chức, cá nhân, nhất là người dân ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai được nâng cao. Phân đầu 100% cơ quan hành chính các cấp, tổ chức và hộ gia đình vùng ảnh hưởng thường xuyên của thiên tai được tiếp nhận đầy đủ thông tin, tài liệu về thiên tai và rủi ro thiên

tai, hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai; 100% lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, trang bị đầy đủ kiến thức và trang thiết bị cần thiết; 100% tổ chức, hộ gia đình đảm bảo các yêu cầu phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Công trình cơ sở hạ tầng, nhà ở của người dân đủ khả năng chống chịu trước thiên tai theo mức thiết kế, từng bước nâng cấp đáp ứng yêu cầu về quản lý rủi ro thiên tai trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu; 100% khu vực trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai được theo dõi, giám sát chủ động.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và UBND các cấp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quyết định, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai.

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Thời gian

- Giai đoạn 1: Từ năm 2023-2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031-2045.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

* Tập trung phòng, chống lũ lớn, bão, ngập lụt, hạn hán và sạt lở ven sông, ven biển:

- Đầu tư củng cố, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống đê điều, đảm bảo an toàn đê sông, đê biển theo quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch tỉnh.

- Xây dựng và củng cố, hiện đại hóa hệ thống thủy lợi đảm bảo phòng, chống hạn, tiêu thoát nước, chống ngập úng đô thị, khu dân cư, bảo vệ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp.

- Xây dựng công trình phòng chống sạt lở, chỉnh trị sông, cải tạo lòng dẫn đảm bảo thoát lũ, giao thông thủy; khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền.

- Vận hành an toàn, hiệu quả các hồ chứa nước.

- Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng phòng hộ ven biển.

- Lập kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu phục vụ công tác quản lý và khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương; đánh giá tác động, tính sẽ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

2. Giải pháp thực hiện

a) Rà soát, kiện toàn cơ quan quản lý và tham mưu chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai các cấp, đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai.

b) Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch phòng chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai thuộc trách nhiệm của địa phương, phù hợp với tình hình thiên tai tại địa phương.

c) Đầu tư nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, nhất là hệ thống thông tin dữ liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ tham mưu chỉ đạo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh để từng bước kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai trung ương và các cấp ở địa phương phục vụ chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả trước các tình huống thiên tai. Xây dựng, tu bổ, nâng cấp và quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình phòng, chống thiên tai.

d) Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai; chỉ đạo dự trữ lương thực, hàng hóa thiết yếu chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra.

đ) Điều chỉnh, chuyển đổi sản xuất nông nghiệp phù hợp với thiên tai tại địa phương, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp.

e) Thực hiện lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai; thực hiện tốt Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh.

g) Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương; gắn xây dựng cộng đồng an toàn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

h) Bố trí, sắp xếp lại dân cư, nhất là những khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông, bờ biển; lắp đặt hệ thống theo dõi, cảnh báo và kiểm soát rủi ro thiên tai tại các khu vực trọng điểm, xung yếu.

i) Chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai thuộc nhiệm vụ của địa phương theo quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai và ngân sách nhà nước.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Định kỳ gửi báo cáo kết quả triển khai việc thực hiện Kế hoạch trước ngày 05/12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu về Sở

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Sở Tài chính: Hàng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan liên quan căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước rà soát, tổng hợp, đề xuất nguồn vốn đầu tư phù hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Ưu tiên huy động nguồn lực từ trung ương đến địa phương, nguồn tài trợ khắc phục hậu quả, cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Ban chỉ đạo quốc gia về PCTT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, VP3
- Bh_VP3_KH32

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Song Tùng

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1651/QĐ-TTG NGÀY 30 THÁNG 12 NĂM 2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI QUỐC GIA

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Ninh Bình)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai				
1	Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phòng, chống thiên tai	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Các tin, bài, phóng sự, trailer, clip cập nhật tình hình thiên tai, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện phòng chống thiên tai; truyền thông, hướng dẫn cộng đồng phòng, chống thiên tai.	Thường xuyên hàng năm
2	Tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Tài liệu, hướng dẫn, bài giảng hướng dẫn cho lực lượng phòng, chống thiên tai	Hàng năm
II	Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai				
1	Đề án phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng, trạm giám sát biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh. - Lộ trình xây dựng, phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng. - Các trạm KTTV tự động được xây dựng, lắp đặt và vận hành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn 1 (2023- 2025): Lập đề án. - Giai đoạn 2 (2025- 2030, tầm nhìn đến năm 2045): Triển hai thực hiện đề án

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
2	Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu phục vụ công tác quản lý và khai thác, sử dụng thông tin khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu	2023-2025
3	Thu thập thông tin, số liệu phục vụ đo đạc, báo cáo, thẩm định giám nhẹ phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Bộ thông tin, dữ liệu phục vụ đo đạc, báo cáo, thẩm định giám nhẹ phát thải khí nhà kính	2024-2025
4	Xây dựng hệ thống tích hợp giám sát, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, môi trường cho thành phố Ninh Bình.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hệ thống giám sát, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, môi trường cho thành phố Ninh Bình	2024-2025
5	Xây dựng công cụ, hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác vận hành hồ chứa; hệ thống dự báo, cảnh báo hạn hán, xâm nhập mặn, ngập lụt	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Công cụ quản lý và hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng tại các hồ chứa, sông ngòi	2025-2030
6	Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu đến hệ thống tự nhiên, kinh tế và hệ thống xã hội trên địa bàn tỉnh và các dữ liệu điều tra, khảo sát	2025-2026

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
7	Đánh giá hiện trạng rừng ngập mặn và phương án phục hồi rừng ngập mặn ứng phó với BĐKH tại khu Dự trữ sinh quyển châu thổ sông Hồng tỉnh Ninh Bình	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo Đánh giá hiện trạng rừng ngập mặn và phương án phục hồi rừng ngập mặn ứng phó với BĐKH tại khu Dự trữ sinh quyển châu thổ sông Hồng tỉnh Ninh Bình và các dữ liệu điều tra, khảo sát	2024-2027
8	Xây dựng bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai	2023-2025
9	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác điều hành phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Cơ sở dữ liệu phục vụ công tác điều hành phòng, chống thiên tai	2023-2025
10	Xây dựng Chương trình truyền thông về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nông nghiệp và PTNT		
10.1	Xây dựng, duy trì chuyên mục “Tuyên truyền về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn			Tin, bài	Hàng năm
10.2	Biên tập, xuất bản tài liệu tuyên truyền về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn			Tài liệu	Hàng năm
10.3	Sản xuất 08 chương trình phát thanh tuyên truyền về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ			Chương trình	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	thống đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh				
III	Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng				
1	Cụm công trình thủy lợi Nam Sông Vân	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Yên Khánh, TP Ninh Bình và các đơn vị có liên quan	Công trình	2021-2025
2	Nâng cấp hệ thống thủy lợi 8 xã miền núi phía Đông Bắc huyện Nho Quan và kè chống sạt lở sông Chanh	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Nho Quan, TP Ninh Bình và các đơn vị có liên quan	Công trình	2021-2025
4	Nâng cấp hệ thống tiêu các trạm bơm khu Tả Vạc, huyện Yên Khánh, thành phố Ninh Bình	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Kim Sơn, Yên Khánh và các đơn vị có liên quan	Công trình	2021-2025
5	Dự án thành phần số 11: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Ninh Bình thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Kim Sơn, Yên Khánh và các đơn vị có liên quan	Công trình	2021-2025
6	Quản lý, bảo trì, duy tu bảo dưỡng hệ thống đường tỉnh phục vụ phòng, chống thiên tai	Sở Giao thông Vận tải	Sở Tài chính	Đảm bảo điều kiện khai thác của các tuyến đường tỉnh (259,5 km)	Thực hiện thường xuyên theo hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
7	Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai. Đầu tư công trình hạ tầng theo hướng đa mục tiêu như đường, đê kết hợp sơ tán dân cư khi ngập lụt	UBND huyện Kim Sơn	Các Sở: Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa và Thể thao; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công trình kết hợp tránh trú bão	2030
8	Tu bổ, củng cố, nâng cấp hệ thống đê cấp IV, cấp V trên địa bàn huyện	UBND huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm
9	Xây dựng, củng cố, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi; nạo vét kênh mương	UBND huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm
10	Xây dựng công trình phòng chống sạt lở bờ sông, bờ biển	UBND huyện, thành phố	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm
11	Dự án xây dựng hạ tầng di dân, ổn định dân cư, ứng phó với thiên tai tại một số xã trọng điểm vùng phân lũ, chậm lũ huyện Nho Quan, Ninh Bình	Sở Nông nghiệp và PTNT (<i>Chi cục Phát triển nông thôn</i>)	UBND huyện Nho Quan và các đơn vị liên quan	Xây dựng hạ tầng di dân, ứng phó thiên tai tại một số xã trọng điểm vùng phân lũ, chậm lũ huyện Nho Quan. Ổn định đời sống dân cư.	Từ năm 2024 - 2030
IV	Nâng cao khả năng phục hồi và tái thiết sau thiên tai				
	- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực hàng hoá thiết yếu phòng chống thiên tai.				

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn các Doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia dự trữ; ký kết hợp đồng, thời hạn dự trữ hàng hóa phục vụ phòng chống thiên tai. - Thông tin cho UBND các huyện, thành phố về những doanh nghiệp tham gia dự trữ hàng hóa phục vụ PCTT trên địa bàn tỉnh. - Phối hợp các cơ quan chức năng liên quan tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát công tác dự trữ, chuẩn bị nguồn hàng, cung ứng hàng hóa phục vụ phòng chống thiên tai 	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Giao thông, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp tham gia cung ứng	Kế hoạch dự trữ lương thực, hàng hóa thiết yếu phòng chống thiên tai hàng năm	Hàng năm